

Số: 11/2023/QĐST-DS

VB, ngày 14 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Đ 212 và Đ 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm Đ cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: NH TM CP VN TV. Địa chỉ: Số Z, phường LH, quận DĐ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Đ – Chuyên viên xử lý nợ, theo văn bản uỷ quyền số 315/2022/UQ-LCC-KHCNMB02 ngày 30-12-2022.

- Bị đơn: Ông Trần Phương N và bà Trần Thị Đ, nơi cư trú: Thôn A, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo uỷ quyền của ông N và bà Đ: Anh Trần Phương P (là con của ông N, bà Đ); nơi cư trú: Thôn A, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án: Vợ chồng ông Trần Phương N và bà Trần Thị Đ có trách nhiệm thanh toán trả cho NH TM CP VN TV số tiền còn nợ theo Hợp đồng cho vay số LN1907031500569 ngày 11-07-2019 và Giấy đề nghị vay vốn có tài sản

bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn, hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không tài sản đảm bảo, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27-6-2019, tính đến ngày 04-8-2023 gồm: nợ gốc: 306.870.350đ; nợ lãi: 145.758.859đ; phạt chậm trả: 17.047.645đ; tổng cộng: 469.676.854đ (Bốn trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi tư) đồng.

Kể từ ngày 05-8-2023, vợ chồng ông Trần Phương N và bà Trần Thị Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN1907031500569 ngày 11-07-2019 và Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn, hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không tài sản đảm bảo, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27-6-2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc Đ chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được Đ chỉnh cho phù hợp với sự Đ chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Hai bên thỏa thuận thời hạn thanh toán: Ngày 30-9-2023, ông Trần Phương N và bà Trần Thị Đ thanh toán toàn bộ khoản vay cho NH TM CP VN TV.

Trường hợp ông Trần Phương N và bà Trần Thị Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ, NH TM CP VN TV có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo hợp đồng thế chấp tài sản số 690358 ký ngày 31-05-2018, số công chứng 3161/2018 quyền số 02TP/CC-SCC/HĐGD và phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ký ngày 11-7-2019, số công chứng 4012/2019 quyền số 02TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Gia Phúc, thành phố Hải Phòng đã ký giữa vợ chồng ông Trần Phương N và bà Trần Thị Đ - bên thế chấp và NH TM CP VN TV - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp bao gồm quyền sử dụng 87m² đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 248a, tờ bản đồ số 5, địa chỉ thửa đất: Thôn Đông Am, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 038065, số vào sổ cấp GCN CH00705 do UBND huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp ngày 03-01-2018 đứng tên ông Trần Phương N và vợ là bà Trần Thị Đ .

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho vợ chồng ông Trần Phương N và bà Trần Thị Đ

; nếu thiếu thì vợ chồng ông Trần Phương N và bà Trần Thị Đ phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho NH TM CP VN TV.

- Về án phí: Vợ chồng ông Trần Phương N bà Trần Thị Đ nhận chịu 11.393.537 đồng (Mười một triệu ba trăm chín mươi ba nghìn năm trăm ba mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ông N , bà Đ là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, do đó, miễn cho ông N , bà Đ 5.696.769 đồng (Năm triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm sáu mươi chín đồng). Ông N bà Đ còn phải nộp 5.696.768 đồng (Năm triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm sáu mươi tám đồng). Hoàn trả lại NH TM CP VN TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.700.000 đồng (Mười triệu bảy trăm nghìn đồng) tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002540 ngày 10-4-2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Đ 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, Đ 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền